

CHIẾN THẮNG XÉO RÔ VÀ PHONG TRÀO ĐỒNG KHỞI Ở MIỀN TÂY NAM BỘ (1959-1960)

ThS **THÁI VĂN THƠ**

Trường Đại học Ngoại thương Cơ sở II
tại Thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Bước sang năm 1959, tình thế cách mạng ở miền Nam nói chung và ở tỉnh Rạch Giá (Kiên Giang) nói riêng có những chuyển biến tích cực. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Tỉnh ủy, các phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân Rạch Giá diễn ra sôi nổi, mạnh mẽ. Hàng loạt trận đánh phục kích, tập kích của quân và dân Rạch Giá trong thời gian này giành được những thắng lợi lớn, đặc biệt là trận kỳ tập tiêu diệt Chi khu Xẻo Rô (huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang) ngày 30/10/1959. Chiến thắng Xẻo Rô không chỉ mở đầu phong trào Đồng khởi của quân và dân tỉnh Rạch Giá mà còn thúc đẩy cao trào Đồng khởi diễn ra mạnh mẽ trên toàn miền Tây Nam Bộ trong năm 1960, góp phần làm xoay chuyển tình thế cách mạng ở miền Nam, chuyển từ thế bị động, giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

Từ khóa: Phong trào Đồng khởi; Tây Nam Bộ; Rạch Giá; Xẻo Rô.

Ngày nhận bài: 9/11/2019; **Ngày phản biện:** 3/12/2019; **Ngày duyệt đăng:** 9/12/2019.

1. Tình hình cách mạng ở tỉnh Rạch Giá (Kiên Giang) năm 1959

Trong những năm 1954-1959, mặc dù bị địch khủng bố, đánh phá khốc liệt nhưng phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân miền Nam nói chung, ở Rạch Giá nói riêng vẫn diễn ra mạnh mẽ. Bước vào năm 1959, tình hình cách mạng ở Rạch Giá có những chuyển biến tích cực; phần lớn các cơ sở, tổ chức Đảng được củng cố và phát triển trong toàn tỉnh, vẫn bám chắc trong quần chúng nhân dân. Đồng thời, các đơn vị vũ trang của tỉnh dần phát triển lớn mạnh, hoạt động có hiệu quả, góp phần hỗ trợ đắc lực

cho phong trào đấu tranh chính trị (ĐTCT) của quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, những hoạt động khủng bố, đánh phá ác liệt của địch tại Rạch Giá trong thời gian này, nhất là khi chính quyền họ Ngô thực hiện Luật 10/59 ở các địa phương khiến cho lực lượng cách mạng chịu nhiều tổn thất. Cán bộ, quần chúng nhân dân Rạch Giá vô cùng căm phẫn trước những hành động khủng bố của địch và tất cả đều muốn nhất tề nổi dậy tiến công, đánh đổ bạo tàn. Cũng như nhiều địa phương ở miền Nam lúc bấy giờ, nhân dân Rạch Giá tha thiết mong Trung ương Đảng có những chủ trương, đường lối đấu tranh mới phù hợp

với tình hình cách mạng cũng như sử dụng các hình thức đấu tranh mạnh hơn để chặn đứng những hành động khủng bố, thảm sát tàn bạo của chính quyền Ngô Đình Diệm.

Tháng 1/1959, Hội nghị lần thứ 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa II) họp và xác định nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam, trong đó, vạch rõ con đường phát triển cơ bản của cách mạng miền Nam đó là *lấy sức mạnh của quần chúng, dựa vào lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu, kết hợp với LLVT để đánh đổ quyền thống trị của đế quốc và phong kiến, dựng lên chính quyền cách mạng của nhân dân*⁽¹⁾.

Có thể thấy, Nghị quyết 15 có tầm quan trọng và ý nghĩa lịch sử lớn lao, tạo ra bước ngoặt lớn trong sự phát triển của cách mạng miền Nam, phản ánh đúng và giải quyết kịp thời yêu cầu cấp bách của cách mạng ở các tỉnh miền Nam, khẳng định phương pháp đấu tranh là phải dùng bạo lực cách mạng, từ ĐTCT tiến lên kết hợp ĐTCT với đấu tranh vũ trang (ĐTVT) là việc cần kíp, đáp ứng nguyện vọng tha thiết của cán bộ, chiến sĩ và đông đảo nhân dân các địa phương ở miền Nam, trong đó có nhân dân Rạch Giá.

Cuối năm 1959, Thường vụ Tỉnh ủy Rạch Giá họp và quyết định chuyển hướng đấu tranh: “Từ ĐTCT kết hợp vũ trang tự vệ, diệt ác chuyển hẳn sang ĐTCT và ĐTVT song song. Trước mắt, vừa đẩy mạnh ĐTCT, binh vận vừa đẩy mạnh hoạt động vũ trang. LLVT từ phân tán tiêu diệt từng tên gian ác chuyển lên tập trung diệt đơn vị và đồn bốt của địch, tạo thế và lực mới để tiến tới vũ trang khởi nghĩa, phá banh thế kìm kẹp của địch, nhất là thế kìm kẹp ở cơ sở, giành lại quyền làm chủ

đại bộ phận nông thôn”⁽²⁾. Từ đó, các hoạt động ĐTVT kết hợp với ĐTCT, binh vận ở tỉnh Rạch Giá diễn ra mạnh mẽ và giành được những thắng lợi quan trọng. Trong đó nổi bật nhất là trận tiến công của lực lượng cách mạng tiêu diệt Chi khu Kiên An (Xẻo Rô) ngày 30/10/1959, góp phần quan trọng mở đầu cho phong trào Đồng khởi của quân và dân Rạch Giá cũng như trên toàn miền Tây Nam Bộ⁽³⁾ ngay sau đó.

2. Trận Xẻo Rô - phát pháo lệnh châm ngòi cho phong trào Đồng khởi ở tỉnh Rạch Giá (Kiên Giang) và miền Tây Nam Bộ

Cuối tháng 9/1959, Tỉnh ủy Rạch Giá chỉ thị cho các huyện ủy, các tổ chức quần chúng, LLVT khẩn trương củng cố tổ chức, phát triển lực lượng cách mạng. Tỉnh thành lập công trường sản xuất và sửa chữa vũ khí. Tỉnh ủy Rạch Giá chủ trương đánh một số trận tương đối lớn, nhằm giành thắng lợi ban đầu để hạ uy thế của quân đội Sài Gòn, tạo điều kiện cho quần chúng nhân dân nổi dậy diệt ác, phá kìm kẹp. Mục tiêu được chọn là Chi khu Kiên An (Xẻo Rô) thuộc huyện An Biên. Tiểu đoàn Ngô Văn Sở được giao nhiệm vụ tiêu diệt chi khu này.

Ngày 10/9/1959, đồng chí Nguyễn Tấn Thanh, Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp triển

⁽²⁾ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Kiên Giang, *Kiên Giang - 30 năm chiến tranh giải phóng*, Nxb Kiên Giang, 1987, tr.128-129.

⁽³⁾ Tháng 10/1954, trong Hội nghị thành lập Xứ ủy Nam Bộ tại Kinh 13, xã Vĩnh Thuận (Kiên Giang) vùng Kinh Xáng Chác Băng, Hội nghị quyết định chia Nam Bộ thành 3 liên tỉnh ủy (miền Đông, miền Trung và miền Tây Nam Bộ) và khu Sài Gòn - Chợ Lớn. Miền Tây Nam Bộ bao gồm các tỉnh: Bạc Liêu, Cà Mau, Vĩnh Long, Trà Vinh, Cần Thơ, Sóc Trăng, Rạch Giá, Long Châu Hà. Miền Tây Nam Bộ được đề cập trong bài viết này chỉ những tỉnh nói trên theo cách phân chia địa giới hành chính lúc bấy giờ và không bao gồm tất cả các tỉnh miền Tây Nam Bộ như hiện nay.

⁽¹⁾ *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 20, Nxb CTQG, H, 2002, Sdd, tr.82.

khai kế hoạch cho đơn vị Ngô Văn Sở với nhiệm vụ diệt Chi khu Xẻo Rô. Đồng chí Trần Văn Đổ, Bí thư Huyện ủy An Biên và đồng chí Trần Quyết Chiến, Bí thư xã Đông Yên có trách nhiệm phối hợp về mọi mặt hậu cần, tổ chức cơ sở phục vụ cho trận đánh. Với lực lượng khoảng 90 người, đơn vị đã hành quân móc nối cơ sở, điều tra thực địa, ém quân tiếp cận ba đợt vào sát hậu cứ Xẻo Rô mà vẫn chưa đủ các yếu tố để tấn công. Nhưng được sự hỗ trợ của cán bộ địa phương, sự ủng hộ và giữ bí mật của nhân dân An Biên nên địch không phát hiện được kế hoạch tiến công ta. Đêm 25/10/1959, đơn vị từ ngọn Xẻo Cạn hành quân sang địa Cây Mết, ngọn Cái Nứa (xã Đông Yên, huyện An Biên). Đêm 26/10/1959, toàn bộ lực lượng đã vào được bên trong chi khu. Gần đến giờ nổ súng, đơn vị được cơ sở báo tin là quận trưởng Lâm Quang Quận lên tỉnh chưa về. Vì vậy, đơn vị quyết định hoãn cuộc tiến công. Khi lui quân, đơn vị xóa hết các dấu vết để đảm bảo bí mật. Đêm 28/10/1959, từ Xẻo Cạn, đơn vị di chuyển sang địa Cây Mết trú quân. Ngày 29/10/1959, đơn vị tiếp tục tổ chức nắm tình hình. Yếu tố bí mật vẫn được đảm bảo. Quận trưởng Lâm Quang Quận với thuộc hạ đang có mặt ở chi khu. Đơn vị quyết định tiến công tiêu diệt chi khu theo phương án đã định. Trong đêm 29/10/1959, đặc công cắt rào, mở đường cho bộ đội tiếp cận mục tiêu. Lực lượng địch trong chi khu có 1 đại đội bảo an, 1 trung đội dân vệ, 1 liên đoàn thanh niên cộng hòa, nhiều tên làm chỉ điểm và 5 chó săn⁽¹⁾.

0 giờ 5 phút ngày 30/10/1959, bằng cách kỳ tập, ta đồng loạt nổ súng tiến công đánh

⁽¹⁾ Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Quân khu 9, *Lịch sử căn cứ U Minh - 30 năm kháng chiến (1945-1975)*, Nxb QĐND, H, 2011, tr.169.

chiếm các mục tiêu trong chi khu. Quận trưởng Lâm Quang Quận nhanh chóng bị đồng chí Phạm Văn Nhâm cùng 2 chiến sĩ đặc công bắt sống. Tổ binh vận do đồng chí Trần Thọ Hối phụ trách, dùng loa kêu gọi binh sĩ địch buông súng. Sau hơn 15 phút chiến đấu, đơn vị của Tiểu đoàn Ngô Văn Sở (mang danh nghĩa giáo phái) hoàn toàn làm chủ chi khu, tiêu diệt 50 tên, trong đó có Quận trưởng Lâm Quang Quận, bắt sống 50 lính, thu 60 súng và giải thoát trên 100 người bị địch bắt giam. Đồng thời, Tổ binh vận của ta đã để lại “sổ tay” ghi danh sách những sĩ quan ác ôn của đối phương cho là cơ sở của cách mạng nhằm gây thêm mâu thuẫn trong nội bộ quân đội Sài Gòn. Ngay trong đêm đó, phối hợp với tiến công chi khu, nhân dân 3 xã Đông Yên, Tây Yên và Đông Thái (huyện An Biên) nổi dậy diệt ác ôn, giải tán các tổ chức phản động. Một số tên xã, ấp phải trốn sang nơi khác, hoặc tìm cơ sở cách mạng để thú tội⁽²⁾.

Chiến thắng Xẻo Rô làm nức lòng quân và dân địa phương, “gây sự phấn khởi mới cho nhân dân toàn tỉnh, làm cho quân đội Sài Gòn ở địa phương hoang mang, lo sợ và làm cho hệ thống kìm kẹp của chính quyền Sài Gòn có nguy cơ tan rã. Sau chiến thắng Xẻo Rô, Luật 10/59 của chính quyền Ngô Đình Diệm không còn tác dụng uy hiếp nhân dân An Biên nữa”⁽³⁾, góp phần quan trọng tạo ra bước chuyển lớn trong hình thái cách mạng của tỉnh và thúc đẩy phong trào Đồng khởi nổ ra mạnh mẽ ở Rạch Giá trong năm 1960.

Như vậy, bằng cách đánh kỳ tập, nhanh gọn, bất ngờ và sáng tạo, quân và dân An

⁽²⁾ Bộ Tư lệnh Quân khu 9, *Quân khu 9 - 30 năm kháng chiến (1945-1975)*, Nxb QĐND, H, 1996, tr.275.

⁽³⁾ Kiên Giang - 30 năm chiến tranh giải phóng, Sdd, tr.131.

Biên đã khiến địch trong Chi khu Xẻo Rô hoàn toàn bị động và thất bại hoàn toàn. Trong bản tường trình số 99/4 của lực lượng hiến binh tại Rạch Giá ngày 1/11/1959, thể hiện rõ sự bất ngờ, lúng túng, bị động và thừa nhận thất bại đau đớn đó: “Chúng (lực lượng cách mạng) dùng lực binh đội lên đầu tiến vào theo mé sông Cái Lớn, biết sự thiếu phòng bị của ta (quân đội Sài Gòn) để tiến vào chiếm Dinh quận, nắm được ưu thế đánh mạnh vào hậu tuyến đưa tình thế vào tình trạng bốn phía bị bao vây, làm cho các binh sĩ không còn tinh thần chiến đấu, mặc dù ở lúc ban đầu quân ta (quân đội Sài Gòn) chống trả rất mãnh liệt”⁽¹⁾. Chiến thắng Xẻo Rô khiến cho chính quyền ở cơ sở hoang mang, dao động và lúng túng đối phó với làn sóng cách mạng dâng cao trong huyện. Trận đánh kỳ tập Chi khu Xẻo Rô là phát pháo hiệu, châm ngòi và cổ vũ mạnh mẽ phong trào đồng loạt nổi dậy của nhân dân tỉnh Rạch Giá tiến công đồng loạt bót, tiêu diệt tay sai, ác ôn của chính quyền Ngô Đình Diệm diễn ra ngay sau đó trong phạm vi toàn tỉnh. Đây được xem là trận đánh đầu tiên có qui mô diệt một chi khu (cấp quận) của chính quyền Sài Gòn lúc bấy giờ; gây tiếng vang lớn không chỉ trong nước mà còn được cả quốc tế biết đến. Báo *Le Monde* (*Thế giới*) của Pháp trong tháng 11/1959 gọi đây là sự kiện “báo hiệu sự sụp đổ của chính quyền Ngô Đình Diệm”⁽²⁾.

Thắng lợi của trận Xẻo Rô khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn, chủ động, sáng tạo của Đảng bộ, Tỉnh ủy Rạch Giá; đồng thời cho thấy: không thể đánh đổ bạo tàn - chính

quyền Ngô Đình Diệm nếu chỉ ĐTCT đơn thuần. Chiến thắng Xẻo Rô trở thành hình mẫu trong việc sử dụng phương thức tiến công vũ trang kết hợp với nội tuyến, binh vận ở những tỉnh miền Tây có LLVT mạnh. Sau thắng lợi Xẻo Rô, phương thức tiến công bằng quân sự kết hợp với binh vận và chính trị được các tỉnh miền Tây Nam Bộ học tập và vận dụng phù hợp với điều kiện của từng địa phương. Những tỉnh có LLVT phát triển mạnh ở miền Tây như Cà Mau, Rạch Giá... đã đồng loạt nổi dậy trong năm 1960 bằng phương thức tiến công quân sự kết hợp với nội tuyến và binh vận đầy sáng tạo, bất ngờ, tạo nên hiệu ứng cao trong phạm vi toàn tỉnh và giành được những thắng lợi quan trọng. Thắng lợi này còn tạo ra những tác động, ảnh hưởng sâu rộng đến nhiều địa phương khác và trở thành nguồn cổ vũ mạnh mẽ, góp phần thổi bùng ngọn lửa Đồng khởi của nhân dân miền Tây Nam Bộ vút cao trên toàn Miền.

3. Phong trào Đồng khởi ở miền Tây Nam Bộ (1959-1960)

Chiến thắng Xẻo Rô đã “kích hoạt” phong trào Đồng khởi không chỉ trong tỉnh Rạch Giá mà còn trên phạm vi toàn miền Tây Nam Bộ, cổ vũ mạnh mẽ nhân dân miền Tây đồng loạt nổi dậy tiến công giành quyền làm chủ phần lớn vùng nông thôn trong những năm 1959-1960. Ở miền Tây Nam Bộ, từ giữa năm 1959, LLVT kết hợp hiệu quả với phong trào quần chúng ĐTCT và tiến hành binh vận, để nổi dậy diệt ác ôn, phá kim kẹp, giành quyền làm chủ nông thôn ở khắp các tỉnh. Hình thức nổi dậy chủ yếu ở các tỉnh miền Tây Nam Bộ là quần chúng nhân dân trang bị vũ khí thô sơ kết hợp với lực lượng nội tuyến tiến công chiếm các trụ sở tề, lấy đồn, bao vây bức rút, bức hàng đồn bót, có nơi LLVT tiến công vào đồn bót, đồng thời có sự chuẩn bị

⁽¹⁾ Anh Động, *Truyền thống huyện An Biên*, tập 2 (sơ thảo), 2017, tr.48.

⁽²⁾ Dẫn theo: Hội đồng chỉ đạo biên soạn lịch sử Nam Bộ kháng chiến, *Lịch sử Nam Bộ kháng chiến*, tập 2 (1954-1975), Nxb CTQG, 2010, tr.151.

lực lượng cần thiết nhằm chống phản kích, hỗ trợ tích cực cho đông đảo quần chúng nhân dân nổi dậy phá tan các khu trù mật, khu dinh điền của địch.

Từ cuối năm 1959, Cà Mau đẩy mạnh hoạt động vũ trang đưa quân vượt biển giải phóng Hòn Khoai, bức rút đồn Viên An, Tân Ân; đánh lực lượng biệt kích ở khu Bình Hưng, diệt đồn Cái Tàu... Tháng 1/1960, các tỉnh miền Tây Nam Bộ tổ chức cho các cán bộ trong tỉnh nghiên cứu Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng. Ngày 6/1/1960, Tỉnh ủy Cà Mau mở hội nghị triển khai Nghị quyết 15. Hội nghị quyết định phát động phong trào tiến công và nổi dậy ở khắp các huyện, xã trong tỉnh. Cuối quý I năm 1960, nông dân Cà Mau làm chủ hầu hết các vùng nông thôn trong tỉnh, phá tan 4 khu trù mật, 4 khu dinh điền, thắng lợi vượt yêu cầu⁽¹⁾.

Đến đầu năm 1960, tại Rạch Giá, chính quyền Sài Gòn huy động hơn 3.000 quân gồm chủ lực, bảo an và địa phương quân càn quét vùng U Minh và gom dân để làm lộ từ Xẻo Cạn xuyên rừng U Minh xuống Tân Bằng và lộ từ Thứ Bảy đi Vĩnh Thuận để phá căn cứ cách mạng. Tỉnh ủy Rạch Giá quyết định mở cuộc tiến công qui mô toàn tỉnh vừa để phá cuộc càn quét của địch, vừa hỗ trợ phong trào quần chúng phá thế kìm kẹp, vùng lên khởi nghĩa. Đêm 13/2/1960, Đại đội 202/Tiểu đoàn Ngô Văn Sở được tăng cường một số cán bộ, chiến sĩ đội bảo vệ Tỉnh ủy, cán bộ cơ quan tuyên huấn tỉnh và cán bộ huyện An Biên, tổ chức một trận đánh tập kích, tiêu diệt gọn Bộ Chỉ huy hành quân và một đại đội biệt kích quân đội Sài Gòn đóng dã ngoại ở ngọn Xẻo Cạn, thu toàn bộ vũ khí. Thắng lợi của cách mạng

trong trận đánh này tác động mạnh đến binh lính Sài Gòn đang bắt dân đào kênh xuyên rừng U Minh Thượng. Nắm bắt thời cơ này, nhân dân đang đào kênh nhất loạt bỏ về nhà. Kế hoạch phá rừng U Minh của chính quyền Sài Gòn bị phá sản. Trong đêm 15/2/1960, Đại đội 203/Tiểu đoàn Ngô Văn Sở kết hợp với nội tuyến diệt gọn đồn dân vệ và một số lô cốt trong Chi khu Gò Quao. Đến đêm 18/2/1960, được sự ủng hộ của nhân dân địa phương, Đại đội 201 Tiểu đoàn Ngô Văn Sở tập kích diệt gọn đồn Thứ Chín Rười xã Đông Thạnh (An Biên) do 1 trung đội dân vệ đóng giữ. Ở phía Bắc Rạch Giá, ngày 14/3/1960, Tiểu đoàn Lê Quang Vinh tiến công quân sự kết hợp với nổi dậy của quần chúng phá banh khu trù mật Ba Thê, diệt gần 100 lính Sài Gòn, bắt sống 60 lính, thu toàn bộ vũ khí. Hơn 700 quần chúng trong khu nổi trống, mở truy lùng tề điệp ác ôn, hàng nghìn người trở về ruộng vườn cũ.

Ở Cần Thơ, từ ngày 20/1/1960 đến ngày 5/2/1960, LLVT tỉnh tiến công đại đội bảo an địch đóng ở xã Trường Xuân, (huyện Ô Môn), diệt 25 lính, bắt sống 20 tên, thu 11 súng. Trung tuần tháng 2/1960, Tiểu đoàn Tây Đô phục kích diệt gọn 1 đại đội bảo an địch. Ngày 26/3/1960, Tiểu đoàn Tây Đô tiếp tục luồn sâu vào cứ điểm địch ở Cờ Đỏ (Ô Môn) diệt 3 chỉ huy, bắt trên 100 lính Sài Gòn; sau đó tiến hành giáo dục và thả hết binh lính về với gia đình, thu 120 súng và hơn 1 tấn đạn. Ngày 6/6/1960, Tiểu đoàn Tây Đô kết hợp lực lượng cách mạng địa phương huyện Ô Môn chống cuộc càn quét lớn của 4 tiểu đoàn bảo an địch ở Ông Dừa, diệt 200 lính, bắt sống 6 lính, thu 30 súng. Từ cuối tháng 6 đến tháng 7/1960, Tiểu đoàn Tây Đô mở một đợt tiến công tổng hợp 17 ngày bằng 3 mũi chính trị, quân sự và binh vận, chiếm được đồn ở huyện Long Mỹ, tạo điều

⁽¹⁾ Lịch sử Nam Bộ kháng chiến, tập 2 (1954-1975), Sdd, tr.176-177.

kiện cho quần chúng nổi dậy phá banh khu trừ mật Long Mỹ, đưa 13.000 dân về quê cũ. Nhân dân ở các xã trên kênh xáng Xà No phối hợp với dân trong khu trừ mật nổi dậy diệt ác phá kìm, giành quyền làm chủ cả một vùng rộng phía Bắc Long Mỹ.

Tại tỉnh Sóc Trăng, nhận được sự chi viện của Liên Tỉnh ủy miền Tây, ngày 6/2/1960, Tỉnh ủy quyết định thành lập Tiểu đoàn Phú Lợi. Ngày 19/3/1960, Tiểu đoàn diệt gọn đồn Cây Giang do 1 trung đội đóng giữ, giải tán tề xã, thu toàn bộ vũ khí. Ngày 25/3/1960, Tiểu đoàn Phú Lợi tổ chức phục kích đánh quân cản viện vào giải tỏa Cây Giang, diệt 1 đại đội, thu 100 súng, bắt 30 tên. Sau đó, Tiểu đoàn Phú Lợi chuyển xuống An Trạch phá rã bộ máy kìm kẹp xã, áp mở ra một khu giải phóng 2 xã sát Lộ 4 huyện Giá Rai. Tại huyện Hồng Dân, quần chúng nổi dậy với vũ khí thô sơ là chủ yếu, dùng mưu tiến công đồn Ninh Quới, giải tán lực lượng thanh niên bảo vệ hương thôn của địch. Lực lượng cách mạng kết hợp với nội tuyến diệt 7 tề xã trong huyện. Huyện Phước Long giải tán “Thanh niên cộng hòa”. Quần chúng nhân dân có LLVT hỗ trợ bao vây Chi khu Ngang Dừa, đánh quân cản viện, thu 1 tàu và nhiều súng đạn. Trong Đồng khởi đợt 1, cả hai huyện Vĩnh Châu và Vĩnh Lợi gỡ 23 đồn, thu trên 100 súng, giải phóng 30.000 dân. Phong trào khởi nghĩa của quần chúng lan ra thị xã Bạc Liêu, trụ sở tề xã Long Thạnh (ngoại ô) bị cách mạng tiến công, diệt đại đội trưởng, bắt sống 12 lính và thu 20 súng. Trong 6 tháng đầu năm 1960, ở Sóc Trăng, cách mạng giải phóng được một vùng rộng lớn ở tất cả các huyện, phong trào đấu tranh cách mạng của tỉnh chuyển sang giai đoạn mới với những tiền đề tích cực.

Tại Vĩnh Long, trong 6 tháng đầu năm 1960, ở miền Tây Nam Bộ, khởi nghĩa vũ

trang diễn ra khắp các tỉnh, giải phóng được một số vùng rộng lớn. Hầu hết các tỉnh đều xây dựng được LLVT 3 cấp tỉnh, huyện, xã làm nòng cốt hỗ trợ đắc lực cho quần chúng nhân dân nổi dậy giành quyền làm chủ⁽¹⁾.

Đến giữa năm 1960, tại miền Tây Nam Bộ hình thành các tiểu đoàn Quân giải phóng: 306 và 96 của Khu, Tiểu đoàn U Minh 1 của Cà Mau, Tiểu đoàn Phú Lợi của Sóc Trăng, Tiểu đoàn U Minh 10 của Rạch Giá, Tiểu đoàn Tây Đô của Cần Thơ, Tiểu đoàn 501 của Trà Vinh và Tiểu đoàn 857 của Vĩnh Long. Các tiểu đoàn hoạt động đều khắp và đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ khu giao. Ở Vĩnh Long - Trà Vinh, trong những tháng cuối năm 1960, LLVT kết hợp với ĐTVT và binh vận giải phóng 61 xã, phá vỡ 2/3 bộ máy kìm kẹp ở nông thôn, vùng giải phóng mở rộng với 500.000 dân, thu 2.000 súng. Các đơn vị vũ trang Vĩnh Long, Trà Vinh vừa hỗ trợ quần chúng nhân dân nổi dậy, tiến công, vừa đánh phản kích. Ở Cần Thơ - Sóc Trăng, đến cuối tháng 9/1960, đã giải phóng 29 xã, 600 ấp, gỡ 200 đồn bốt, làm rã 3.400 lính, bắt 600 tên, thu 3.000 súng. Toàn miền Tây thu trên 1 vạn súng⁽²⁾. Tại miền Tây Nam Bộ, từ đầu năm 1960 đến trước tháng 9/1960, quân và dân địa phương nổi dậy làm chủ với nhiều mức được 59 xã, 500 ấp với 400.000 dân⁽³⁾.

Sau thắng lợi của phong trào Đồng khởi trong những tháng đầu năm 1960, Xứ ủy Nam Bộ quyết định phát động cao trào Đồng khởi trên toàn Nam Bộ và thống nhất hành

⁽¹⁾ *Quân khu 9 - 30 năm kháng chiến (1945-1975)*, Sđd, tr.277-283.

⁽²⁾ Trần Bạch Đằng (chủ biên), *Chung một bóng cờ (Về Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam)*, Nxb CTQG, H, 1993, tr.96-97.

⁽³⁾ *Lịch sử Nam Bộ kháng chiến*, tập 2 (1954-1975), Sđd, tr.178.

động vào ngày 14/9/1960. Ở miền Tây Nam Bộ, phong trào Đồng khởi diễn ra mạnh mẽ trong phần lớn các tỉnh của miền. Tỉnh Cà Mau mở đầu bằng trận tiến công của tiểu đoàn tỉnh, tiêu diệt hoàn toàn chi khu, quận lỵ Sông Ông Đốc vào đêm 14/9/1960. Từ trận thắng này, nhân dân trong tỉnh đồng loạt nổi dậy với gậy gộc, dao găm, được sự hỗ trợ của LLVT địa phương, nhân dân đánh trống, mõ, đốt đuốc sáng rực trời kéo đi mít tinh, biểu tình, truy lùng ác ôn, giải tán tề xã. Bộ máy kìm kẹp của chính quyền Sài Gòn ở cơ sở tan rã, số còn lại phải trốn đi nơi khác hoặc rút vào đồn bốt. Cuộc Đồng khởi từ nông thôn nhanh chóng lan ra vùng ngoại ô thị xã Cà Mau. Đến cuối năm 1960, cách mạng làm chủ hầu hết vùng nông thôn, tiến sát vào đô thị, giải phóng cơ bản 55/65 xã, 500/550 ấp. Toàn tỉnh Cà Mau chỉ còn 60 đồn quân Sài Gòn đóng giữ cùng các căn cứ quận, thị xã và căn cứ Bình Hưng. ban lãnh đạo cách mạng tiến hành ổn định tình hình xã hội, kinh tế, nhất là giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân và tổ chức chính quyền tự quản.

Ở tỉnh Rạch Giá, trong đêm 14/9/1960, LLVT trong tỉnh đồng loạt tiến công 62 địch, đột nhập thị xã, thị trấn hoạt động vũ trang tuyên truyền khắp nơi, nhân dân nổi trống, mõ liên hồi. Đêm 17/9/1960, tiểu đoàn tỉnh đánh kỳ tập diệt gọn 2 đồn Kim Quy (xã Vân Khánh, huyện An Biên) và đồn Kênh 12 (xã Hòa Hưng, huyện Giồng Riềng), hỗ trợ cho quân và dân toàn tỉnh đẩy mạnh cao trào Đồng khởi. Sau 7 ngày đêm liên tục nổi dậy và tiến công, tỉnh Rạch Giá phá banh 34 khu đồn dân, 4 khu trù mật, làm tan rã phần lớn các tổ chức và hình thức kìm kẹp của địch ở nông thôn. Hơn 2/3 xã, ấp ở các huyện An Biên, Gò Quao, Giồng Riềng, Hà Tiên và Phú Quốc nhân dân giành quyền làm chủ.

Sau các đợt Đồng khởi, tỉnh Rạch Giá tiêu diệt và bức rút 50 đồn bốt, giải phóng 15 xã, 350 ấp với hàng vạn dân, tại những nơi giải phóng, cách mạng xây dựng chính quyền tự quản, xây dựng lực lượng chính trị, vũ trang và đẩy mạnh sản xuất, tổ chức chiến đấu bảo vệ vùng giải phóng.

Ở Sóc Trăng, từ ngày 14/9/1960 đến cuối năm 1960, lực lượng cách mạng phối hợp với quần chúng nhân dân tiến công và nổi dậy đồng loạt giải phóng phần lớn các xã trong tỉnh: Ba Trinh, An Lạc Thông, Phong Dầm (Kế Sách), Phú Hữu, Mỹ Phước (Châu Thành - Mỹ Tú), Đại Ân (Long Phú), Ninh Hòa, Ninh Quới (Hồng Dân), Hòa Tú (Mỹ Xuyên), Gia Hòa, Hòa Tú, Hưng Hội, Mỹ Quới (Thạnh Trị)... Đặc biệt, giải phóng hoàn toàn cù lao Long Phú, gồm 3 xã An Thạnh Nhất, An Thạnh Nhì và An Thạnh Ba, nằm giữa sông Hậu, tạo thành một căn cứ hành lang quan trọng nối liền giữa các tỉnh Sóc Trăng - Cần Thơ - Vĩnh Long - Trà Vinh.

Tại Cần Thơ, từ ngày 14/9/1960 đến ngày 14/10/1960, LLVT huyện, xã cùng với quần chúng nhân dân bao vây tiến công đồn đót, giải phóng hoàn toàn 5 xã Vĩnh Viễn, Xà Phiền, Phương Bình, Long Phú và Vĩnh Tường. Ở huyện Ô Môn, hơn 5.000 quần chúng nhân dân xã Trường Long được LLVT hỗ trợ đã bao vây bức hàng đồn Vàm Bi, bắt sống 6 lính, thu 12 súng, quét sạch tề xã. Khắp nơi trong huyện đồng loạt nổi dậy giải phóng hoàn toàn 5 xã Trường Xuân, Trường Long, Trường Thành, Trường Lạc, Định Môn. Từ ngày 14/9/1960, nhân dân xã Tân Bình huyện Phụng Hiệp nổi dậy diệt ác phá kìm kẹp. Đến ngày 17/9/1960, một bộ phận của tiểu đoàn tỉnh tập kích diệt gọn đồn Tân Bình, thu 12 súng, giải phóng xã. Ngoài ra, Tỉnh ủy còn phát động quần chúng nhân dân

phá tan Khu trừ mật Hỏa Lựu - Vị Thanh, đưa dân về quê cũ làm ăn.

Ở Trà Vinh, Tỉnh ủy lấy 3 xã điểm Mỹ Long, Hiệp Mỹ và Hiệp Thạnh thuộc huyện Cầu Ngang làm trọng điểm Đồng khởi. Từ ngày 14/9/1960, ở các điểm trên có hàng nghìn quần chúng nổi dậy cùng với LLVT bao vây đồn bốt truy lùng ác ôn. Sau 10 ngày đêm bao vây tiến công bằng quân sự, chính trị, binh vận, cách mạng bức hàng toàn bộ đồn bốt địch, giải phóng hoàn toàn 3 xã Mỹ Long, Hiệp Mỹ và Mỹ Thạnh. Đêm 14/9/1960, Tiểu đoàn Cửu Long 1 đánh kỳ tập đồn Long Vĩnh (Duyên Hải). Ngày 20/9/1960, trên 12.000 người (phần lớn là người Khomer) thuộc huyện Châu Thành kéo về thị xã Trà Vinh đấu tranh chống khủng bố, đàn áp, đòi dân sinh, dân chủ. Trải qua các đợt Đồng khởi, tỉnh Trà Vinh giải phóng hoàn toàn được 12 xã, giải phóng cơ bản 7 xã khác. Chính quyền tự quản của nhân dân ở cơ sở được thành lập với danh nghĩa Ủy ban Giải phóng. LLVT tỉnh thành lập thêm 1 đại đội. Các huyện đều có bộ đội địa phương huyện và các xã giải phóng có tiểu đội hoặc trung đội du kích⁽¹⁾.

Ở Vĩnh Long, Tỉnh ủy lấy 4 xã An Khánh, Hòa Tân, Phú Long và Mỹ Thuận làm trọng điểm. Mở đầu Đồng khởi, LLVT tỉnh tiến công 2 đồn Giồng Nổi và Tầm Vu. Tại Giồng Nổi, cách mạng bao vây tiêu diệt toàn bộ tề xã Phong Hòa (Bình Minh), diệt gọn 1 trung đội dân vệ. Ở Tầm Vu, lực lượng cách mạng tiến hành bao vây với sự hỗ trợ của hàng nghìn quần chúng ở các xã Hòa Tân, An Khánh, Phú Long, Phú Mỹ, Mỹ Thuận và gia đình binh sĩ nổi dậy tham gia bao vây đồn bốt, tiếp sức cùng lực lượng cách mạng truy lùng diệt

ác ôn. Sau nhiều ngày bao vây, đánh bại các đợt phản kích của địch cùng với sự nổi dậy của quần chúng, lực lượng cách mạng giải phóng hoàn toàn các xã trên. Tính đến cuối năm 1960, tỉnh Vĩnh Long giải phóng hoàn toàn 19 xã, giải phóng cơ bản 52 xã và 115 ấp, vùng giải phóng được mở rộng⁽²⁾.

Như vậy, nếu tính từ ngày 23/8/1959 đến cuối năm 1960, ở miền Tây Nam Bộ đã giải phóng 159 xã với 1.200.000 dân; tiêu diệt và làm tan rã 20.000 lính Sài Gòn, thu khoảng 5.000 súng các loại. Trong quá trình đấu tranh mạnh mẽ, Đảng bộ miền Tây phát triển trên 3.000 đảng viên mới, mọc nổi 2.751 đảng viên điều lắng. Đến cuối năm 1960, toàn Đảng bộ có 7.951 đảng viên, 250 chi bộ, tập hợp được nửa triệu quần chúng vào các đoàn thể cách mạng. Về LLVT, Liên Tỉnh ủy miền Tây Nam Bộ có hai tiểu đoàn chủ lực. Mỗi tỉnh có một tiểu đoàn và một số trung đội trợ chiến. Các huyện có đại đội địa phương, xã có trung đội và ấp có tiểu đội du kích⁽³⁾.

Trải qua hơn một năm tiến hành đấu tranh quyết liệt, “ngọn lửa cách mạng” phát lên ở Xẻo Rô đã lan nhanh và thổi bùng cao trào Đồng khởi của quân và dân miền Tây Nam Bộ với tinh thần tiến công quật khởi, kiên cường. Phong trào Đồng khởi của quân và dân miền Tây Nam Bộ (1959-1960) diễn ra mạnh mẽ, sôi nổi, rộng khắp và giành được những thắng lợi lớn. Nhiều vùng nông thôn rộng lớn được giải phóng với sự ra đời của chính quyền tự quản của nhân dân. Hệ thống cai trị kìm kẹp nhân dân của chính quyền Sài Gòn ở cơ sở lung lay, tan rã phần lớn. Lực lượng cách mạng và các cơ sở, tổ chức

⁽²⁾ *Quân khu 9 - 30 năm kháng chiến (1945-1975)*, Sđd, tr.289-290.

⁽³⁾ Lê Hồng Lĩnh, *Phong trào Đồng Khởi của quân và dân miền Nam*, Nxb Lao động, 2012, tr.389-390.

⁽¹⁾ *Quân khu 9 - 30 năm kháng chiến (1945-1975)*, Sđd, tr.285-289.

Đảng ở miền Tây Nam Bộ nói chung và tỉnh Rạch Giá nói riêng có điều kiện phục hồi và phát triển lớn mạnh. Sau Đồng khởi, tình thế cách mạng ở miền Tây Nam Bộ cũng như tại Rạch Giá (Kiên Giang) đã chuyển từ thế bị động, giữ gìn lực lượng sang thế tiến công cách mạng và đánh bại các chiến lược chiến tranh tăng cường của đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn trên địa bàn trong các giai đoạn tiếp sau.

*

Chiến thắng Xẻo Rô có ý nghĩa quan trọng thể hiện sự chủ động trong lãnh đạo, chỉ đạo của toàn Đảng bộ, Tỉnh ủy Rạch Giá trong tình thế cách mạng đang ở thế tiến công. Chiến thắng góp phần chuyển phong trào cách mạng ở địa phương sang một giai đoạn đấu tranh mới với những tiền đề tích cực. Đây cũng là trận đánh tiêu diệt chi khu (thuộc cấp quận) đầu tiên và giành được thắng lợi lớn trong thời gian rất ngắn (khoảng hơn 15 phút), đã làm tê liệt và tiêu diệt hoàn toàn chi khu của địch, trở thành một hình mẫu của chiến thuật “lấy ít địch nhiều” với hoạt động tiến công bất ngờ, sáng tạo và tất thắng của LLVT cách mạng tỉnh Rạch Giá (Kiên Giang). Chiến công Xẻo Rô là minh chứng sống động về tính đúng đắn, sáng tạo trong việc lựa chọn phương thức tiến công quân sự làm “đòn xeo” để hỗ trợ cho các phong trào ĐTCT của quần chúng nhân dân Rạch Giá trong phong trào Đồng khởi, phù hợp với thế và lực cách mạng trong tỉnh cũng như trên toàn miền Tây Nam Bộ. Chiến thắng Xẻo Rô không chỉ là “phát pháo lệnh” châm ngòi cho phong trào Đồng khởi của quân và dân tỉnh Rạch Giá mà còn của cả miền Tây Nam Bộ. Từ sau “tiếng súng Xẻo Rô”, quân và dân các tỉnh miền Tây đồng loạt nổi dậy tiến công vào hệ thống đồn bốt cai trị và kim

kẹp nhân dân của chính quyền Sài Gòn ở địa phương với khí thế tiến công quật khởi, kiên cường và giành được thắng lợi lớn trên toàn miền; góp phần quan trọng làm xoay chuyển tình thế cách mạng ở miền Nam từ thế bị động, giữ gìn lực lượng sang thế tiến công và đánh bại các chiến lược chiến tranh tăng cường của địch sau đó.

Năm tháng qua đi nhưng dư âm của chiến thắng Xẻo Rô cùng với phong trào Đồng khởi của quân và miền Tây Nam Bộ mãi mãi còn vang vọng như nhắc nhở nhân dân nơi đây tự hào về quá khứ hào hùng của cha ông và tiếp thêm sức mạnh cho các thế hệ hôm nay viết tiếp những trang sử vàng của dân tộc■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Kiên Giang (1987), *Kiên Giang - 30 năm chiến tranh giải phóng*, Nxb Kiên Giang.
2. Bộ Tư lệnh Quân khu 9 (1996), *Quân khu 9 - 30 năm kháng chiến (1945-1975)*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2002), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 20, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
4. Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Quân khu 9 (2011), *Lịch sử căn cứ U Minh - 30 năm kháng chiến (1945-1975)*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
5. Trần Bạch Đằng (chủ biên) (1993), *Chung một bóng cờ (Về Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Anh Động (2017), *Truyền thống huyện An Biên*, tập 2 (sơ thảo).
7. Hội đồng chỉ đạo biên soạn lịch sử Nam Bộ kháng chiến (2010), *Lịch sử Nam Bộ kháng chiến*, tập 2 (1954-1975), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
8. Lê Hồng Lĩnh (2012), *Phong trào Đồng khởi của quân và dân miền Nam*, Nxb Lao động.